

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 397;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần 397 ngày 15/05/2020.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần 397 ngày 15 tháng 05 năm 2020 đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020 đã được trình bày tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua với 4.970.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Ban Giám đốc đã được trình bày tại Đại hội với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Tổng doanh thu: 703.853.150.734 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 18.836.689.106 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 11.453.362.776 đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Tổng doanh thu: 531.740.290.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 19.000.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 15.200.000.000 đồng
Biểu quyết thông qua với 4.970.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020 đã được trình bày tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua với 4.970.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần 397

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần 397 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo của Kiểm toán độc lập
3. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019
4. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019
5. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2019
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Biểu quyết thông qua với 4.970.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020

DHĐCĐ nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch 2020 theo đề trình của HĐQT, cụ thể như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2019

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Số tiền
1	LNST của Công ty năm 2019	11.453.362.776
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối tại 31/12/2019	11.453.362.776
3	Phân phối lợi nhuận năm 2019:	11.453.362.776
a	Trích lập các quỹ tại DN (30% LNST)	3.436.008.833
-	Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	1.145.336.278
-	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST), trong đó:	2.290.672.555
+	Thưởng cho Người quản lý (2,72% LNST)	311.250.000

+	<i>Thưởng cho Người lao động (17,28% LNST)</i>	1.979.422.555
b	Chia cổ tức cho các cổ đông: tương đương 70% LNST và 16,035 %/VĐL	8.017.353.943
-	<i>Chia cổ tức bằng tiền mặt tương đương 70% LNST và 16,035%/VĐL</i>	8.017.353.943
-	<i>Chia cổ tức bằng cổ phiếu (để tăng vốn điều lệ): 0 đồng tương đương 0% LNST và 0%/VĐL</i>	0
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2020	0

2. Phương án chi trả cổ tức của năm 2019

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 8.017.353.943 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 16,035%/VĐL (01 cổ phiếu được nhận 1.603,5 đồng)
- Thời gian thực hiện: Quý 2 năm 2020
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty xem xét và quyết định:
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông.
- + Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Số tiền
1	LNST của Công ty năm 2020	15.200.000.000
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2020:	15.200.000.000
-	Trích Quỹ đầu tư phát triển (10%LNST)	1.520.000.000
-	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%LNST), trong đó:	3.040.000.000
+	<i>Thưởng cho Người quản lý (2,08% LNST tương đương 0,633% VĐL)</i>	316.500.000
+	<i>Thưởng cho Người lao động (17,92% LNST tương đương 5,447% VĐL)</i>	2.723.500.000
-	Dự kiến chia cổ tức năm 2020 (21,28%/VĐL)	10.640.000.000
+	<i>Cổ tức bằng tiền mặt: 21,28%/VĐL</i>	10.640.000.000
+	<i>Cổ tức bằng cổ phiếu: 0%/VĐL</i>	0

Ủy quyền cho HĐQT xem xét và quyết định:

- Mức tạm ứng cổ tức (nếu có), hình thức chia cổ tức và thời điểm tạm ứng cổ tức.

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc tạm ứng cổ tức cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

Biểu quyết thông qua với 4.970.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

DHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận năm 2020 để thực hiện việc kiểm toán BCTC năm 2020 của Công ty.

Biểu quyết thông qua với 4.970.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020

DHĐCĐ nhất trí thông qua báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 và mức đề xuất thù lao cho năm 2020, cụ thể như sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao được duyệt (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao đã chi trả năm 2019
I	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT	01	Chuyên trách	
2	Thành viên HĐQT	04	2.500.000	120.000.000
	Cộng	05		120.000.000
II	Ban Kiểm soát			
1	Trưởng BKS	01	1.500.000	18.000.000
2	Thành viên BKS	02	1.000.000	24.000.000
	Cộng	03		42.000.000
III	Thư ký HĐQT			
1	Thư ký	01	1.500.000	18.000.000
	Cộng	01		18.000.000
	Tổng cộng			180.000.000

2. Đề xuất mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao dự kiến (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao dự kiến năm 2020
I	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT	01	Chuyên trách	
2	Thành viên HĐQT	04	2.500.000	120.000.000
	Cộng	05		120.000.000
II	Ban Kiểm soát			
1	Trưởng BKS	01	1.500.000	18.000.000
2	Thành viên BKS	02	1.000.000	24.000.000
III	Thư ký HĐQT			42.000.000
1	Thư ký	01	1.500.000	18.000.000
	Cộng	01		18.000.000
	Tổng cộng	08		180.000.000

Biểu quyết thông qua với 4.970.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua Giao dịch giữa các bên liên quan dự kiến phát sinh trong năm 2020

DHĐCĐ nhất trí thông qua toàn bộ các giao dịch mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, mua dịch vụ, hợp tác; vay, cho vay, cấp bảo lãnh cho các đối tác là người nội bộ (thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD, Kế toán trưởng) và người có liên quan của người nội bộ (theo quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2014) của Công ty cổ phần 397 phát sinh trong năm 2020.

DHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát Giám đốc Công ty ký kết và thực hiện các giao dịch nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Biểu quyết thông qua với 4.970.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9: Thông qua việc thay đổi trụ sở chính và sửa đổi Điều lệ Công ty

DHĐCĐ nhất trí thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty cổ phần 397 (Công ty), sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các hồ sơ, văn bản tài liệu liên quan đến việc thay đổi trụ sở chính, và sửa đổi Điều lệ của Công ty của Công ty như sau:

1. Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty như sau:

- Địa chỉ cũ: Số 251 Khu Vĩnh Tuy II, P. Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh
- Địa chỉ mới: Khu Yên Lãng 1, Phường Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh

2. Sửa đổi Điều lệ của Công ty:

a. Sửa đổi Khoản 2 Điều 2 Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các hồ sơ, văn bản và thông tin liên lạc liên quan đến pháp nhân Công ty cổ phần 397 do thay đổi địa điểm trụ sở chính như sau:

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
<p>Khoản 2 Điều 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ sở chính của công ty: Số 251 Khu Vĩnh Tuy II, P. Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh 	<p>Khoản 2 Điều 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ sở chính của công ty: Khu Yên Lãng 1, Phường Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh

b. Sửa đổi/bổ sung Điều lệ:

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
<p>Khoản 7 Điều 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. 	<p>Bỏ vì trùng với Điều 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là Giám đốc công ty.
<p>Khoản 1 Điều 6:</p> <p>+ Người lao động của công ty: 626.900 cổ phần (sáu trăm hai mươi sáu nghìn, chín trăm cổ phần), trị giá 6.269.000.000 (sáu tỷ, hai trăm sáu mươi chín triệu đồng Việt Nam), chiếm 12,539 % vốn điều lệ.</p>	<p>Khoản 1 Điều 6:</p> <p>+ Người lao động của công ty: 626.900 cổ phần (sáu trăm hai mươi sáu nghìn, chín trăm cổ phần), trị giá 6.269.000.000 (sáu tỷ, hai trăm sáu mươi chín triệu đồng Việt Nam), chiếm 12,538 % vốn điều lệ.</p>
<p>Khoản 2 Điều 12:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quyền đối với các loại cổ phần khác như: Cổ đông ưu đãi, cổ đông ưu đãi biểu quyết, cổ đông ưu đãi cổ tức, cổ đông ưu đãi hoàn lại thực hiện theo Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 Luật doanh nghiệp. 	<p>Khoản 2 Điều 12:</p> <p>Biên chế thành một khoản (khoản 3) và biên tập lại như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - “Khoản 3 Điều 12: Các quyền đối với các loại cổ phần khác, gồm: cổ đông ưu đãi biểu quyết, cổ đông ưu đãi cổ tức, cổ đông ưu đãi hoàn lại thực hiện theo Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật doanh nghiệp, Điều 4 Nghị định số 71/2017/NĐCP và các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.” - Điều chỉnh khoản 3 hiện tại thành

	khoản 4.
<p>Điều 13: Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuân thủ Điều lệ công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. 2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau: <ol style="list-style-type: none"> a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. 3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định. 4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần. 5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành. 6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: <ol style="list-style-type: none"> a. Vi phạm pháp luật; b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty. d. Các nghĩa vụ khác đối với các loại cổ phần khác như: Cổ đông ưu đãi, cổ đông ưu đãi biểu quyết, cổ đông ưu đãi cổ tức, cổ đông ưu đãi hoàn lại thực hiện các 	<p>Điều 13: Biên chế nghĩa vụ của cổ đông phổ thông thành một khoản (khoản 1) và nghĩa vụ đối với các loại cổ phần khác (điểm d khoản 6 hiện tại) thành một khoản (khoản 2). Điều chỉnh, bổ sung điểm d khoản 6 hiện tại như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nghĩa vụ cổ đông phổ thông: <ol style="list-style-type: none"> a. Tuân thủ Điều lệ công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. b. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; - Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; - Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. - Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định. - Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần. - Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành. c. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Vi phạm pháp luật; - Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của

<p>nghĩa vụ: Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết không được chuyển nhượng cổ phần đó cho người khác; Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của công ty; Chấp hành nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.</p>	<p>tổ chức, cá nhân khác; - Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty. 2. Cổ đông ưu đãi biểu quyết, cổ đông ưu đãi cổ tức, cổ đông ưu đãi hoàn lại có nghĩa vụ theo Điều 115 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ những trường hợp quy định sau: a) Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết không được chuyển nhượng cổ phần đó cho người khác. b) Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức không có quyền biểu quyết, dự họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. c) Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại không có quyền biểu quyết, dự họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p>
<p>Điểm a khoản 2 Điều 18: Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm đến mười (05 ÷ 10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điểm a khoản 2 Điều 18: Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p>

***Lưu ý:** Trong trường hợp các điều khoản bổ sung được thông qua, Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung sẽ được đánh số thứ tự điều khoản lại cho hợp lý mà không làm thay đổi nội dung đã được thông qua.*

3. Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính, thông tin liên lạc và thực hiện việc sửa đổi Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các hồ sơ, văn bản liên quan theo quy định. Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp hay xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản.

Biểu quyết thông qua với 4.970.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có

quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2020 và Kế hoạch đầu tư 05 năm 2021-2025

DHĐCĐ nhất trí thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2020 và Kế hoạch đầu tư 05 năm 2021-2025, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Số tiền
I	Dự án thành phần: Khai thác lộ thiên kết hợp cải tạo các hồ mỏ Nam Tràng Bạch	136.072.000.000
1	Chi phí xây dựng	54.222.000.000
2	Chi phí thiết bị	20.647.000.000
3	Chi phí kiến thiết cơ bản khác	61.203.000.000
II	Dự án thành phần: Dự án đầu tư công trình đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới tiêu khu vực phía Đông huyện Đông Triều.	33.928.000.000
1	Chi phí xây dựng	23.599.000.000
2	Chi phí kiến thiết cơ bản khác	10.329.000.000

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng 05 năm (2021-2025):

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Công suất mô	Năm 2021 (Thành tiền)	Năm 2022 (Số tiền)	Năm 2023 (Số tiền)	Năm 2024 (Số tiền)	Năm 2025 (Số tiền)	Tổng (Số tiền)
*	DỰ ÁN KTLT MỎ NAM TRĂNG BẠCH	8.000 tấn	234.159	66.344	11.351	11.198	15.887	339.298
1	Dự án thành phần: Khai thác lộ thiên kết hợp cải tạo các hồ mỏ Nam Trăng Bạch		177.167	52.085	11.351	7.628	1.881	250.470
2	Dự án thành phần: Dự án đầu tư công trình đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới tiêu khu vực phía Đông huyện Đông Triều.		56.993	14.529		3.570	14.006	88.828

Biểu quyết thông qua với 1.22.77 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần 397 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 15/05/2020.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật. *TR*

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các cổ đông, Website;
- Lưu: VT; TCLĐ. Tr05.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



TRẦN VĂN CHÍNH